

Số: /BC-SYT Quảng Ngãi, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 (Tính đến ngày 14/6/2022)

I. Tình hình tiếp nhận và cấp phát vắc xin

- Tổng số vắc xin theo Quyết định phân bổ của Bộ Y tế: 2.783.588 liều
- Tổng số vắc xin tỉnh đã nhận: 2.736.988 liều.
- Tổng số vắc xin đã sử dụng: 2.509.425 liều, đạt tiến độ 93%.
- Vắc xin còn tồn tại kho tỉnh/huyện: 227.563 liều.

Loại vắc xin	Số liều vắc xin được BHYT cấp	Số liều vắc xin đã nhận	Số liều vắc xin đã sử dụng	Số liều vắc xin còn lại
AstraZeneca	602.930	602.930	602.930	0
Comirnaty	1.002.458	994.058	766.960	227.098 (31.900 liều trẻ em; 195.198 liều người lớn)
Moderna	286.194	247.994	247.994	0
Vero Cell	892.006	892.006	891.511	495
Tổng	2.783.588	2.736.988	2.509.425	227.563

II. Kết quả thực hiện công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh

Hiện nay, thực hiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, nhiều địa phương có sự di biến động dân cư, nhiều người dân tỉnh Quảng Ngãi đi học tập, làm việc tại các tỉnh thành phố khác và hiện không còn lưu trú tại địa phương, đến ngày 14/6/2022 số người đi khỏi địa phương sau khi tiêm mũi 2, ước tính là **87.424 người**.

1. Kết quả thực hiện công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho người dân từ 18 tuổi trở lên, số người có mặt tại địa phương hiện tại là **765.293 người**

- Số người từ 18 tuổi trở lên đã tiêm chủng đủ 02 mũi vắc xin: 752.218 người, đạt tỷ lệ 98,3%

- Số người từ 18 tuổi trở lên đã tiêm chủng mũi bổ sung: 199.209 người, đạt tỷ lệ 26,0%.

- **Số người từ 18 tuổi trở lên tiêm mũi nhắc lại lần 1: 496.476 người, đạt tỷ lệ 64,9%.**

+ Nhóm huyện đạt trên 80%: 3/13 huyện (Ba Tơ, Lý Sơn và Mộ Đức);

+ Nhóm huyện đạt từ 60% đến dưới 80%: 6/13 huyện, thị xã, thành phố (Sơn Tịnh, TP. Quảng Ngãi, Bình Sơn, Nghĩa Hành, Sơn Tây, Đức Phổ);

+ Nhóm huyện đạt từ 40% đến dưới 60%: 3/13 huyện (Trà Bồng, Minh Long, Sơn Hà);

+ Nhóm huyện có tỷ lệ dưới 40%: 01/13 huyện (Tur Nghĩa)

- **Số người từ 18 tuổi trở lên tiêm mũi nhắc lại lần 2: 7.549 người, đạt tỷ lệ 1,0%.**

Chi tiết Phụ lục 2 kèm theo

2. Kết quả thực hiện công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 12 tuổi đến 17 tuổi:

- Số trẻ 12 – 17 tuổi đã tiêm chủng 01 mũi vắc xin: 116.263 trẻ, đạt tỷ lệ 99,5%

- Số trẻ 12 – 17 tuổi đã tiêm chủng 02 mũi vắc xin: 114.412 trẻ, đạt tỷ lệ 97,9%

Chi tiết Phụ lục 3 kèm theo

3. Kết quả thực hiện công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 05 tuổi đến dưới 12 tuổi:

- Số trẻ 05 – dưới 12 tuổi đã tiêm chủng 01 mũi vắc xin: 61.632 trẻ, đạt tỷ lệ 43,7%

- Số trẻ 05 – dưới 12 tuổi đã tiêm chủng 02 mũi vắc xin: 6.004 trẻ, đạt tỷ lệ 4,3%

Chi tiết Phụ lục 4 kèm theo

4. Tiến độ tiêm chủng

Công tác triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 tiếp tục được duy trì tại các địa phương, tuy nhiên theo báo cáo nhanh của các huyện cho thấy tiến độ tiêm chủng chậm hơn giai đoạn cao điểm của dịch và có xu hướng giảm dần trong thời gian gần đây.

Hiện tại, trung bình mỗi ngày chỉ tiêm được 3.000-4.000 mũi vắc xin. Đặc biệt số lượng công nhân được tiêm chủng rất ít, hiện chỉ tiêm được khoảng 1.000 công nhân trong tổng số hơn 70.000 người được phân bổ tiêm chủng trong đợt 64 (theo Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của UBND tỉnh).

Tiêm nhắc lại 1 (mũi 3) cho nhóm người từ 18 tuổi trở lên: Ước tính số người còn lại cần thực hiện để đạt tỷ lệ 90% là khoảng khoảng 193.301 người; trong đó số đối tượng đã tiêm mũi bổ sung đủ điều kiện tiêm mũi nhắc lại 1 là 90.899 người.

Tiêm nhắc lần 2 (mũi 4) cho nhóm người từ 18 tuổi trở lên: Ước tính số người đủ điều kiện tiêm chủng tiêm mũi nhắc lại lần 2 trong tháng 6/2022 là 189.031 người.

Vậy tổng số người đủ điều kiện tiêm chủng mũi nhắc lại lần 1, mũi nhắc lại lần 2 toàn tỉnh trong tháng 6/2022 là **382.332 người**.

Trên cơ sở tiến độ tiêm chủng hiện tại, dự kiến số người đủ điều kiện tiêm chủng trong thời gian tới và đề xuất của các địa phương, nếu công tác chỉ đạo được các cấp ủy Đảng, chính quyền tăng cường mạnh mẽ, chỉ đạo quyết liệt, sự ủng hộ tích cực của người dân dự kiến có thể đạt 80% trong quý II/2022.

5. Các nỗ lực triển khai tiêm chủng của địa phương

Trong thời gian qua, các địa phương đã hết sức nỗ lực tổ chức tiêm chủng chiến dịch để hoàn thành việc triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 liều cơ bản cho người từ 18 tuổi trở lên và trẻ em từ 12 đến 17 tuổi. Chiến dịch đã được tổ chức liên tục trong suốt thời gian qua, kể cả ngày nghỉ cuối tuần, dịp lễ Tết. Tổ chức chiến dịch dưới nhiều hình thức: tiêm chủng tại cơ sở y tế và tiêm lưu động nhằm đưa vắc xin đến nhanh nhất, gần nhất với người dân. Hiện nay, các địa phương lại đang tiếp tục cố gắng nỗ lực trong triển khai tiêm nhắc lần 1 (mũi 3) và lần 2 (mũi 4); tổ chức tiêm vét vắc xin phòng COVID-19 tại cộng đồng, tiêm tại nhà cho một số đối tượng không thể đến điểm tiêm chủng.

Một số địa phương đã ưu tiên tăng tỷ lệ tiêm chủng, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận với vắc xin COVID-19 và ưu tiên không bỏ lỡ cơ hội tiêm chủng. Trường hợp chỉ có 2-3 người đến tiêm chủng cũng phải sử dụng 1 lọ vắc xin nhiều liều, dẫn đến phải hủy bỏ những liều vắc xin còn lại trong lọ vào cuối buổi tiêm chủng.

Cán bộ y tế các tuyến nỗ lực tiếp tục duy trì các điểm tiêm chủng đảm bảo tính sẵn có của vắc xin COVID-19, liên tục huy động người dân đi tiêm chủng mũi nhắc lại, tuy nhiên rất nhiều người dân tại nhiều địa phương đã từ chối không đi tiêm vắc xin.

III. Một số tồn tại, khó khăn, thách thức

1. Khó khăn, thách thức đối với tiêm chủng mũi nhắc lại

- Chiến dịch tiêm chủng được tổ chức trong một thời gian dài, trong giai đoạn hiện nay việc triển khai vắc xin chủ yếu do ngành Y tế tổ chức thực hiện cần có sự vào cuộc quyết liệt của chính quyền và các ban ngành đoàn thể như giai đoạn đầu của chiến dịch.

- Sự chủ quan của người dân trong bối cảnh số ca mắc giảm, số ca nặng và tử vong ở mức rất thấp, nhiều đối tượng đã mắc COVID-19 không đồng ý tiêm các mũi vắc xin tiếp theo do nghĩ đã được miễn dịch bảo vệ, cho rằng liều bổ sung, liều nhắc lại là không cần thiết.

- Các đơn vị chưa triển khai tiêm chủng cho nhóm đối tượng nguy cơ cao theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 30/5/2022:

nhân viên y tế, cán bộ tuyến đầu chống dịch, thành viên Ban Chỉ đạo các cấp, công chức, viên chức, người lao động,...

- Trước đây, việc thống kê số lượng người dân để triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 được triển khai trong giai đoạn phong tỏa, do đó số lượng dân số cao. Hiện nay, việc thực hiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát dịch bệnh COVID-19 hiệu quả, nhiều địa phương trong tỉnh có sự di biến động dân cư do người dân học tập, làm việc tại các tỉnh, thành phố khác,... **Số người dân đi khỏi địa phương sau khi tiêm mũi 2 ước tính là 87.424 người.**

- Việc sử dụng vắc xin COVID-19 để triển khai mũi nhắc lại sẽ hao phí do các nguyên nhân khách quan: vắc xin phòng COVID-19 đang sử dụng được đóng lọ nhiều liều, trong bối cảnh số đối tượng đến tiêm nhắc hiện nay thấp hơn so với kế hoạch, để không bỏ lỡ cơ hội tiêm chủng cho người dân thực tế có tình trạng 1 lọ vắc xin phòng COVID-19 nhiều liều chỉ tiêm được một vài đối tượng.

- Hạn sử dụng vắc xin COVID-19 chỉ từ 6-9 tháng, ngắn hơn các vắc xin truyền thống trong khi lịch tiêm các mũi nhắc lại phải đảm bảo khoảng cách tối thiểu với mũi tiêm trước đó, vì vậy khó khăn trong việc lập kế hoạch cũng như huy động đối tượng...

2. Khó khăn, thách thức đối với tiêm chủng cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi

- Sự e ngại của các bậc cha mẹ về phản ứng sau tiêm, lo sợ ảnh hưởng lâu dài của vắc xin đến sức khỏe của trẻ, tỷ lệ không đồng ý tiêm chủng ở nhóm trẻ nhỏ cao hơn so với nhóm trẻ 12-17 tuổi và người lớn.

- Bối cảnh hiện tại số mắc COVID-19 giảm, các trường hợp trẻ em mắc bệnh hầu hết ở mức độ nhẹ dẫn đến tâm lý chủ quan của người dân đối với việc tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ là không cần thiết. Có một tỷ lệ nhất định trẻ ở lứa tuổi này đã mắc COVID-19 nên cha mẹ nghĩ không cần tiêm chủng cho con.

- Việc rà soát nắm đối tượng trẻ không đi học, trẻ nhỏ tại các vùng di biến động theo bố mẹ đi làm việc tại các thành phố, khu công nghiệp... cũng có nhiều khó khăn cần phải có sự vào cuộc của chính quyền.

3. Tồn tại

- Công tác truyền thông tại một số địa phương chưa hiệu quả, chưa đúng trọng tâm, chưa đến gần được người dân.

- Công tác lưu trữ, báo cáo số liệu tại một số địa phương chưa thống nhất và thiếu chính xác giữa các lần báo cáo.

- Tỷ lệ số liệu cần làm sạch 8% do sai thông tin; khoảng 10% mũi tiêm chưa nhập lên hệ thống đầy đủ chính xác thông tin.

IV. Đề xuất, kiến nghị

- Các địa phương tập trung chỉ đạo quyết liệt việc tiêm vắc xin trên địa bàn ngay khi tiếp nhận vắc xin; đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 liều bổ sung, liều nhắc lại cho các đối tượng tiêm chủng khi đến lịch; đảm bảo tiêm đủ liều cơ bản cho trẻ em từ 12 tuổi – 17 tuổi, mũi bổ sung, mũi nhắc lại lần 1, mũi nhắc lại lần 2 cho người từ 18 tuổi trở lên; cụ thể đảm bảo một số chỉ tiêu tiêm chủng trong quý II/2022 như sau:

+ 90% dân số từ 18 tuổi trở lên hiện đang có mặt tại địa phương tiêm liều nhắc lại lần 1 (mũi 3);

+ 50% dân số từ 18 tuổi trở lên hiện đang có mặt tại địa phương tiêm liều nhắc lại lần 2 (mũi 4);

+ 100% nhân viên y tế, cán bộ tuyến đầu chống dịch, thành viên Ban Chỉ đạo các cấp, công chức, viên chức, người lao động, công nhân, giáo viên, sinh viên tại các cơ sở y tế, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu công nghiệp, trường học; người có bệnh lý nền, người từ 50 tuổi trở lên tại địa phương được tiêm mũi nhắc lại lần 1 (mũi 3), mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4).

+ 90% trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi được tiêm chủng đủ liều cơ bản.

- Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp tỉnh chỉ đạo quyết liệt công tác tiêm chủng tại các công ty, xí nghiệp với chỉ tiêu 100% công nhân, người lao động phải được tiêm chủng mũi nhắc lại lần 1 (mũi 3), mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4); cam kết không để dịch bệnh bùng phát tại khu công nghiệp làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người dân và thiệt hại về kinh tế. Phối hợp với cơ sở y tế tổ chức điểm tiêm chủng tại đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được tham gia tiêm chủng.

- Các địa phương tiếp tục rà soát và lập danh sách đối tượng tiêm chủng, đảm bảo không bỏ sót đối tượng trên địa bàn quản lý. Cơ sở y tế tại địa phương tổ chức điểm tiêm chủng cố định, điểm tiêm lưu động, tiêm chủng tại nhà để tiêm vét cho người đủ điều kiện tiêm chủng mà chưa được tiêm/chưa tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- Các sở, ban, ngành tăng cường phối hợp thực hiện công tác truyền thông cho người dân về lợi ích tiêm chủng mũi bổ sung, mũi nhắc lại lần 1, mũi nhắc lại lần 2 vắc xin phòng COVID-19 nhằm tăng cường nồng độ kháng thể và làm giảm nguy cơ nhập viện, tử vong khi bị lây nhiễm COVID-19 các biến chứng mới. Nhấn mạnh tiêm chủng vắc xin là biện pháp quan trọng để phòng chống dịch COVID-19, đảm bảo mọi người dân nhận được thông tin đúng đầy đủ về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Chính quyền, công an địa phương phối hợp với ngành y tế trong công tác làm sạch dữ liệu tiêm chủng, khẩn trương thực hiện cấp “Hộ chiếu vắc xin” cho người dân.

- Chính quyền địa phương phối hợp với ngành y tế thực hiện kiểm tra, giám sát tại các cơ sở tiêm chủng về công tác chốt đối tượng, thực hiện tiêm chủng, quy trình tiếp nhận bảo quản sử dụng vắc xin. Tổng hợp những khó khăn,

vướng mắc của các trường hợp chưa được tiêm chủng và đề xuất kiến nghị gửi về Sở Y tế để được hỗ trợ kịp thời.

Kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh(b/c);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Minh Đức

Phụ lục 1
Tỷ lệ tiêm chủng vắc xin cho các nhóm tuổi trên địa bàn tỉnh
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /6/2022 của Sở Y tế)

TT	Huyện/thị xã/TP	Tỷ lệ % người > 18 tuổi tiêm mũi nhắc lại lần 1	Huyện/thị xã/TP	Tỷ lệ % người > 18 tuổi tiêm mũi nhắc lại lần 2	Huyện/thị xã/TP	Tỷ lệ % trẻ 12-17 tuổi tiêm đủ 2 mũi	Huyện/thị xã/TP	Tỷ lệ % trẻ 5 – dưới 12 tuổi tiêm 1 mũi
1	Mộ Đức	91,6	Minh Long	10,6	Lý Sơn	100,0	Sơn tây	67,3
2	Lý Sơn	90,6	Sơn Hà	4,1	Mộ Đức	100,0	Trà Bồng	61,0
3	Ba Tơ	82,9	Ba Tơ	3,7	Nghĩa Hành	99,7	Ba Tơ	58,9
4	Đức Phổ	78,6	Trà Bồng	2,3	Sơn Tịnh	99,6	Minh Long	54,0
5	Sơn Tây	76,8	Nghĩa Hành	1,2	Ba Tơ	98,6	Sơn Hà	49,5
6	Nghĩa Hành	69,2	Bình Sơn	0,7	TP. Quảng Ngãi	98,6	Đức Phổ	42,0
7	Bình Sơn	65,1	Sơn Tây	0,6	Bình Sơn	98,6	Tur Nghĩa	41,9
8	TP. Quảng Ngãi	64,7	TP. Quảng Ngãi	0,4	Tur Nghĩa	97,6	Sơn Tịnh	40,0
9	Sơn Tịnh	64,6	Lý Sơn	0,2	Đức Phổ	96,5	TP. Quảng Ngãi	39,9
10	Sơn Hà	58,9	Đức Phổ	0,1	Minh Long	95,3	Nghĩa Hành	39,7
11	Minh Long	55,8	Sơn Tịnh	0	Sơn Hà	95,2	Bình Sơn	39,2
12	Trà Bồng	45,0	Tur Nghĩa	0	Trà Bồng	94,9	Mộ Đức	37,1
13	Tur Nghĩa	34,6	Mộ Đức	0	Sơn Tây	92,4	Lý Sơn	27,5

Phụ lục 2

Kết quả tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho người từ 18 tuổi trở lên đang có mặt tại địa phương*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /6/2022 của Sở Y tế)*

TT	Huyện/thị xã/TP	Số người từ 18 tuổi trở lên có mặt tại địa phương	Tiêm liều cơ bản			Tiêm mũi bổ sung				Tiêm mũi nhắc lại lần 1 (mũi 3)				Tiêm mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4)		Số người đủ điều kiện tiêm chủng trong tháng 6/2022
			Số người đã tiêm mũi 1	Số người đã tiêm mũi 2	Tỷ lệ tiêm đủ 02 mũi vắc xin (%)	Số người đã tiêm mũi bổ sung	Số người đã tiêm mũi bổ sung dưới 3 tháng	Số người đã tiêm mũi bổ sung trên 3 tháng	Tỷ lệ tiêm mũi bổ sung (%)	Số người đã tiêm mũi nhắc lại lần 1	Số người tiêm mũi nhắc lại lần 1 dưới 4 tháng	Số người tiêm mũi nhắc lại lần 1 trên 4 tháng	Tỷ lệ tiêm mũi nhắc lại lần 1 (mũi 3) (%)	Số người đã tiêm mũi nhắc lại lần 2	Tỷ lệ tiêm mũi nhắc lại lần 1 (mũi 2) (%)	
1	Bình Sơn	132.872	132.183	132.080	99,4	37.127	11.841	25.286	27,9	86.560	22.218	64.342	65,1	864	0,7	96.503
2	Sơn Tịnh	69.792	69.785	69.771	100,0	22.037	7.341	14.696	31,6	45.062	33.801	11.261	64,6	0	0	29.012
3	TP.Quảng Ngãi	165.270	165.270	156.363	94,6	13.517		13.517	8,2	106.930	70.896	36.034	64,7	651	0,4	77.196
4	Tur Nghĩa	83.451	83.176	83.130	99,6	61.919	20.040	41.879	74,2	28.882	22.081	6.801	34,6	0	0	53.025
5	Nghĩa Hành	45.659	45.439	45.439	99,5	9.471	3.121	6.350	20,7	31.574	8.255	23.319	69,2	559	1,2	32.279
6	Mộ Đức	59.584	59.554	58.510	98,2	6.224	4.046	2.178	10,4	54.570	38.199	16.371	91,6	0	0	16.371
7	Đức Phổ	55.791	55.499	55.405	99,3	8.867	915	7.952	15,9	43.875	32.790	11.085	78,6	48	0,1	17.374
8	Lý Sơn	11.320	11.320	11.320	100,0	545	226	319	4,8	10.257	4.979	5.278	90,6	18	0,2	5.260
9	Trà Bồng	35.675	35.864	35.237	98,8	17.414	10.854	6.560	48,8	16.060	15.401	659	45,0	822	2,3	15.885
10	Sơn Hà	46.652	46.615	45.871	98,3	7.514	5.417	2.097	16,1	27.466	14.920	12.546	58,9	1.915	4,1	25.152
11	Sơn Tây	11.098	11.098	11.098	100,0	2.339	402	1.937	21,1	8.527	6.433	2.094	76,8	70	0,6	3.485
12	Minh Long	11.741	11.650	11.650	99,2	5.500	1.854	3.646	46,8	6.549	1.688	4.861	55,8	1.240	10,6	7.639
13	Ba Tơ	36.388	36.329	36.344	99,9	6.735	5.699	1.036	18,5	30.164	28.235	1.929	82,9	1.362	3,7	3.152
	Tổng	765.293	763.782	752.218	98,3	199.209	71.756	127.453	26,0	496.476	299.896	196.580	64,9	7.549	1,0	382.332

Phụ lục 3
Kết quả tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 12 tuổi đến 17 tuổi
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /6/2022 của Sở Y tế)

TT	Cơ sở tiêm chủng	Số trẻ em 12-17 tuổi	Số mũi 1	Số mũi 2	Tỷ lệ tiêm ít nhất 1 mũi	Tỷ lệ tiêm đủ 2 mũi	Tổng số trẻ em từ 12-17 tuổi đã mắc COVID-19	Số trẻ em từ 12-17 tuổi mắc COVID-19 sau khi tiêm mũi 1
1	Huyện Bình Sơn	15.723	15.678	15.498	99,7	98,6	1.576	180
2	Huyện Sơn Tịnh	6.219	6.208	6.197	99,8	99,6	818	122
3	TP. Quảng Ngãi	26.873	26.760	26.496	99,6	98,6		
4	Huyện Tư Nghĩa	11.645	11.556	11.366	99,2	97,6		
5	Huyện Nghĩa Hành	6.894	6.889	6.873	99,9	99,7	1.154	1.529
6	Huyện Mộ Đức	10.289	10.289	10.288	100,0	100,0		
7	Thị xã Đức Phổ	11.148	10.946	10.763	98,2	96,5	1.012	341
8	Huyện Lý Sơn	2.119	2.119	2.119	100,0	100,0	70	
9	Huyện Trà Bồng	6.362	6.352	6.034	99,9	94,9	446	69
10	Huyện Sơn Hà	8.652	8.636	8.237	99,8	95,2	190	42
11	Huyện Sơn Tây	2.635	2.634	2.435	100,0	92,4	186	162
12	Huyện Minh Long	1.798	1.717	1.713	95,5	95,3	204	39
13	Huyện Ba Tơ	6.481	6.479	6.393	100,0	98,6	592	284
	Tổng	116.838	116.263	114.412	99,5	97,9	6.248	2.768

Phụ lục 4
Kết quả tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 05 tuổi đến dưới 12 tuổi
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /6/2022 của Sở Y tế)

TT	Cơ sở tiêm chủng	Số trẻ em 12-17 tuổi	Số mũi 1	Số mũi 2	Tỷ lệ tiêm ít nhất 1 mũi	Tỷ lệ tiêm đủ 2 mũi	Tổng số trẻ em từ 05- dưới 12 tuổi đã mắc COVID-19	Số trẻ em từ 05 đến dưới 12 tuổi mắc COVID-19 sau khi tiêm mũi 1
1	Huyện Bình Sơn	21.142	8.289	1.444	39,2	6,8	10.405	
2	Huyện Sơn Tịnh	9.447	3.777	592	40,0	6,3	2.679	397
3	TP. Quảng Ngãi	32.358	12.903	2.484	39,9	7,7		
4	Huyện Tư Nghĩa	11.818	4.956	455	41,9	3,9		
5	Huyện Nghĩa Hành	8.120	3.221	254	39,7	3,1		
6	Huyện Mộ Đức	10.088	3.742	339	37,1	3,4	2.589	
7	Thị xã Đức Phổ	12.165	5.106	423	42,0	3,5	3.294	30
8	Huyện Lý Sơn	2.182	600	0	27,5	0,0	87	
9	Huyện Trà Bồng	8.334	5.083	6	61,0	0,1	1.088	
10	Huyện Sơn Hà	11.552	5.715	0	49,5	0,0	409	02
11	Huyện Sơn Tây	3.418	2.301	0	67,3	0,0	159	
12	Huyện Minh Long	2.427	1.310	0	54,0	0,0	358	13
13	Huyện Ba Tơ	7.853	4.629	7	58,9	0,1	1.336	11
	Tổng	140.904	61.632	6.004	43,7	4,3	22.404	502